

Số: /KH - UBND

Hoa Lư, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Về việc triển khai Chương trình tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh trên địa bàn phường Hoa Lư giai đoạn 2025 - 2035

Thực hiện Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 06/5/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025 - 2035, UBND phường Hoa Lư ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai nghiêm túc các nội dung chỉ đạo tại Quyết định số 1717/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 151/KH-UBND của UBND tỉnh Ninh Bình. Đảm bảo toàn thể cán bộ công chức, đảng viên, các tổ chức đoàn thể và nhân dân trên địa bàn phường nắm vững các mục tiêu về phòng, chống đuối nước cho học sinh.

- Chú trọng nâng cao vai trò, trách nhiệm của gia đình, nhà trường và các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương trong việc giáo dục kiến thức, kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao năng lực tự phòng ngừa, tự bảo vệ của học sinh trước nguy cơ đuối nước, phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ em, học sinh bị đuối nước trên địa bàn phường.

- Tập trung huy động mọi nguồn lực để cụ thể hóa các mục tiêu về dạy bơi an toàn và xây dựng cơ sở vật chất (bể bơi di động hoặc cố định) phù hợp với tình hình thực tiễn của phường.

2. Yêu cầu

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh đặc biệt là tại các khu vực ao, hồ, sông ngòi có nguy cơ cao.

- Các nhiệm vụ đề ra phải phù hợp với nguồn lực tài chính, quỹ đất và điều kiện cơ sở vật chất thực tế của phường; đảm bảo thực hiện hiệu quả, tránh hình thức.

- Tích cực huy động sự đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và gia đình học sinh để đầu tư trang thiết bị, bể bơi và tổ chức các lớp dạy bơi an toàn ngoài giờ chính khóa.

- Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc tại các tổ dân phố và trường học trên địa bàn; kịp thời phát hiện các "điểm đen" nguy hiểm để cấm biển cảnh báo và có biện pháp xử lý vướng mắc phát sinh ngay từ cơ sở.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng nội dung Quyết định số 1717/QĐ-TTg và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động, giáo viên, học sinh và nhân dân trên địa bàn, tạo sự đồng thuận cao trong triển khai thực hiện. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể và các đơn vị nỗ lực phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch đã đề ra.

- Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh trên địa bàn nhằm nâng cao năng lực tự phòng ngừa, tự bảo vệ của học sinh trước nguy cơ bị đuối nước; tổ chức hiệu quả việc dạy bơi an toàn cho học sinh để nhằm tăng tỷ lệ học sinh biết bơi, giảm thiểu tối đa tai nạn đuối nước tại địa phương

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tăng cường truyền thông về phòng, chống đuối nước học sinh

Đến năm 2030, 100% cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh trên địa bàn phường được truyền thông nâng cao nhận thức, kiến thức, trách nhiệm về phòng, chống đuối nước cho học sinh.

b) Giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh trong trường học

- Đến năm 2030, có ít nhất 90% học sinh tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn được dạy kiến thức và thực hành kỹ năng phòng, chống đuối nước.

- Phấn đấu đạt tỷ lệ 100% học sinh được tiếp cận các kiến thức và kỹ năng này vào năm 2035.

c) Tổ chức hiệu quả việc dạy bơi an toàn cho học sinh

- Đến năm 2030, phấn đấu tối thiểu 55% học sinh lớp 5; 65% học sinh lớp 9 và 75% học sinh lớp 12 cư trú tại phường biết bơi an toàn.

- Đến năm 2035, nâng tỷ lệ biết bơi an toàn lên tối thiểu 70% đối với học sinh lớp 5; 80% đối với học sinh lớp 9 và 90% đối với học sinh lớp 12.

d) Đầu tư xây dựng, lắp đặt bể bơi trong trường học và cộng đồng

- Quản lý và khai thác tối đa công năng sử dụng của bể bơi hiện có tại trường Tiểu học Nam Thành để phục vụ dạy bơi an toàn cho học sinh trên địa bàn, đảm bảo tổ chức các lớp dạy bơi đều đặn hàng năm.

- Đến năm 2030, tối thiểu 20% trường Tiểu học, THCS và 15% trường THPT có bể bơi (cố định hoặc di động) hoạt động hiệu quả. Phường có ít nhất 08 bể bơi để phục vụ việc dạy bơi an toàn cho trẻ em, học sinh.

- Đến năm 2035, tối thiểu 30% trường Tiểu học, THCS và 25% trường THPT có bể bơi hoạt động hiệu quả. Phường có ít nhất 12 bể bơi để phục vụ dạy bơi an toàn cho trẻ em.

đ) Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên, cán bộ y tế trường học

- Đến năm 2030, 100% cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng nâng cao năng lực về phòng, chống đuối nước cho học sinh.

- Đến năm 2030, 100% cán bộ y tế trường học, giáo viên thể chất được bồi dưỡng nâng cao năng lực về phòng, chống đuối nước và sơ cấp cứu đuối nước.

- Đến năm 2030, mỗi trường có ít nhất 02 giáo viên được bồi dưỡng, cấp chứng nhận, đủ năng lực để tổ chức dạy bơi cho học sinh; phấn đấu đạt ít nhất 03 giáo viên/trường vào năm 2035 đủ năng lực để tổ chức dạy bơi cho học sinh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền

- Quán triệt, cụ thể hoá chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

- Nêu cao trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu trong triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này.

2. Công tác phổ biến, tuyên truyền

- UBND phường chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các đoàn thể chính trị - xã hội đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, Nhân dân, phụ huynh và học sinh các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh.

- Đa dạng hóa hình thức, phương pháp truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với từng đối tượng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các mô hình, cá nhân tiêu biểu trong công tác giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước tại địa phương.

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình, nhà trường, các cấp, các ngành và toàn xã hội về phòng, chống đuối nước.

- Hằng năm tập trung thực hiện đợt cao điểm triển khai công tác truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức cho học sinh trước các kỳ nghỉ hè, lễ, Tết; đặc biệt là kỹ năng nhận biết các địa điểm nguy hiểm, tiềm ẩn nguy cơ đuối nước tại trường học và khu dân cư.

- Nâng cao vai trò của gia đình, trong quản lý, giám sát con em mọi lúc, mọi nơi, đặc biệt là trong thời gian học sinh rời nhà trường về sinh hoạt tại địa phương.

3. Giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước và dạy bơi an toàn cho học sinh

- Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước vào các tiết học chính khóa, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động trải nghiệm và ngoại khóa.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục theo chuyên đề kỹ năng sống ngoài giờ lên lớp phù hợp từng cấp học; tổ chức các sân chơi, cuộc thi tìm hiểu về phòng, chống đuối nước.

- Các nhà trường thực hiện nghiêm túc kế hoạch dạy bơi trong môn học Giáo dục thể chất chính khóa, giờ tự chọn theo tài liệu hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tập trung chỉ đạo, tổ chức dạy bơi an toàn theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đối với các trường chưa đủ điều kiện cần chủ động liên kết theo cụm trường, phối hợp với phụ huynh hoặc các bể bơi ngoài nhà trường để tổ chức dạy bơi dưới sự giám sát, đánh giá của nhà trường.

- Trang bị tủ sách, học liệu số về giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước tại các trường học và trung tâm học tập cộng đồng.

- Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên trong tuyên truyền, hướng dẫn học sinh kỹ năng phòng, chống đuối nước. Đoàn thanh niên tiếp nhận và quản lý học sinh về sinh hoạt hè; phân công đoàn viên thanh niên tại các tổ dân phố giám sát, nhắc nhở học sinh không tắm, bơi tại các khu vực nguy hiểm.

4. Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách và nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về việc tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh

- Rà soát, đề xuất và thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ công tác dạy bơi an toàn và phòng, chống đuối nước; khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hóa đầu tư xây dựng bể bơi, trang thiết bị phục vụ dạy bơi trong trường học và cộng đồng.

- Ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về tổ chức dạy bơi an toàn; hướng dẫn mức chi cho các khóa học, chế độ bồi dưỡng đối với giáo viên dạy bơi và nhân viên cứu hộ theo quy định.

5. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, bể bơi và kinh phí chi thường xuyên cho các nhà trường

- Từng bước đầu tư để mỗi cụm trường trên địa bàn phường có ít nhất 01 bể bơi; duy trì hoạt động hiệu quả các bể bơi cố định, bể bơi di động và các trang thiết bị hỗ trợ phục vụ dạy bơi an toàn.

- Bố trí kinh phí chi thường xuyên để duy trì hoạt động các bể bơi trường học và cộng đồng bảo đảm hiệu quả, đúng mục đích. Khuyến khích sự tham gia đóng góp của gia đình học sinh theo quy định khi tổ chức các khóa học bơi.

- Huy động nguồn lực xã hội hoá để đầu tư xây dựng, hỗ trợ vận hành và khai thác hiệu quả các bể bơi cộng đồng.

- Thực hiện lồng ghép hiệu quả với các chương trình, đề án, nguồn vốn đang triển khai nhằm bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả.

6. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và người làm công tác y tế trường học.

- Tạo điều kiện cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước và sơ cấp cứu đuối nước.

- Tổ chức các khóa bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng dạy bơi an toàn cho đội ngũ giáo viên giáo dục thể chất, giáo viên kiêm nhiệm và nhân viên cứu hộ đảm bảo đủ số lượng và năng lực.

- Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng dạy bơi, cứu đuối an toàn để hỗ trợ hiệu quả công tác dạy bơi trong trường học.

7. Tăng cường phối hợp liên ngành giữa nhà trường với các tổ chức, cá nhân liên quan

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể và tổ chức liên quan trong công tác giáo dục kỹ năng phòng, chống đuối nước, dạy bơi an toàn gắn với công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em và tổ chức luyện tập, thi đấu môn bơi của học sinh.

- Phối hợp khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để hỗ trợ việc tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội trong triển khai thực hiện công tác phòng, chống đuối nước.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong hỗ trợ xây dựng bể bơi, trang thiết bị; tập huấn giáo viên và xây dựng các mô hình điểm về tổ chức dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho học sinh.

8. Triển khai hiệu quả hệ thống giám sát, đánh giá

- Thường xuyên rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu về cơ sở vật chất, số lượng bể bơi, đội ngũ giáo viên dạy bơi, tỷ lệ học sinh biết bơi và tình hình tai nạn đuối nước trên địa bàn.

- Ứng dụng các phần mềm, công cụ thống kê, theo dõi và đánh giá hiệu quả công tác giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước và tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh; định kỳ đánh giá kết quả thực hiện tại các trường học và cơ sở dạy bơi theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách, các nguồn tài trợ, đóng góp và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, trường học chủ động cân đối, bố trí kinh phí trong dự toán hàng năm và lồng ghép với các đề án, dự án, chương trình mục tiêu có liên quan.

3. Hằng năm, các cơ quan, đơn vị, trường học có trách nhiệm dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung vào dự toán của đơn vị để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì tham mưu cho UBND phường xây dựng và triển khai Kế hoạch; thực hiện đảm bảo đúng mục tiêu, yêu cầu tại Kế hoạch số 151/KHUBND ngày 06/5/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025 - 2035.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tăng cường công tác quản lý, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục trong học sinh về kiến thức, kỹ năng bảo vệ và phòng chống đuối nước; tăng cường công tác kiểm tra, rà soát việc thực hiện các điều

kiện bảo đảm an toàn tại các cơ sở giáo dục; thực hiện nghiêm túc việc lồng ghép giáo dục kỹ năng phòng, chống đuối nước; tổ chức phổ cập bơi cho học sinh tiểu học, trung học cơ sở; tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học về giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, sơ cấp cứu đuối nước và dạy bơi an toàn cho học sinh; thực hiện bàn giao học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương sau khi kết thúc năm học; đẩy mạnh việc phối hợp với gia đình, tổ chức đoàn thể và chính quyền địa phương trong quản lý học sinh dịp hè.

- Chủ trì theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết tổng kết việc triển khai thực hiện Kế hoạch theo hướng dẫn và tổng hợp số liệu về số trẻ em biết bơi, các trường hợp tai nạn thương tích để báo cáo theo quy định.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát quy hoạch đất đai, tham mưu đề xuất UBND phường bố trí quỹ đất công cộng phù hợp để thu hút xã hội hóa đầu tư xây dựng bể bơi.

- Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện theo khả năng cân đối ngân sách địa phương, ưu tiên đầu tư xây dựng bể bơi (cố định hoặc di động) trong các nhà trường.

- Phối hợp với các tổ dân phố tiến hành rà soát toàn bộ hệ thống ao, hồ, đầm, các công trình đang thi công, các khu vực nước sâu nguy hiểm trên địa bàn; tham mưu phương án cấm biển cảnh báo, làm rào chắn bảo vệ để ngăn ngừa nguy cơ tai nạn đuối nước ở trẻ em.

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về an toàn kỹ thuật, vệ sinh nguồn nước và phòng chống cháy nổ tại bể bơi trường học và các cơ sở kinh doanh dịch vụ bơi lội tư nhân trên địa bàn.

3. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về Chương trình phổ cập bơi và phòng, chống đuối nước trẻ em, học sinh nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các quy định về an toàn phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh trên địa bàn.

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội, Đoàn thanh niên phường, các nhà trường, các cơ sở kinh doanh dịch vụ bơi lội tư nhân trên địa bàn xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự về việc phòng, chống đuối nước đối với học sinh trên địa bàn phường; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền với nội dung thiết thực, phong phú, phù hợp với từng đối tượng; tập trung tuyên truyền, biểu dương các mô hình học tập tiêu biểu, cá nhân có đóng góp tích cực, hiệu quả vào công tác giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh. Tổ chức các giải

bơi phong trào hoặc các hội thi tuyên truyền, thực hành kỹ năng an toàn trong môi trường nước cấp phường nhằm thu hút đông đảo học sinh tham gia.

- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa - thể thao do Trung tâm quản lý để sẵn sàng phối hợp tổ chức các lớp dạy bơi, học bơi và các hoạt động vui chơi giải trí an toàn cho học sinh, đặc biệt trong dịp hè.

- Bố trí nhân lực có chuyên môn tham gia hỗ trợ công tác cứu hộ, huấn luyện hoặc kiểm tra, đánh giá kỹ năng bơi của học sinh tại địa phương khi được huy động; kiểm soát chặt chẽ đảm bảo an toàn bể bơi tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ bơi trên địa bàn phường.

4. Công an phường

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị và các tổ dân phố đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước; nghiên cứu, xây dựng nội dung, hình thức tuyên truyền để nâng cao ý thức của người dân, nhất là trẻ em về công tác phòng, chống đuối nước.

- Phối hợp hướng dẫn, tổ chức tập huấn, huấn luyện kỹ năng bơi, tìm kiếm cứu nạn, kỹ năng sơ cấp cứu đuối nước cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự tại cơ sở, lực lượng dân phòng để tham gia cứu nạn đuối nước khi có yêu cầu và tổ chức dạy bơi cho trẻ em tại địa bàn quản lý.

- Chủ động rà soát, trang bị phương tiện phù hợp, sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện tham gia tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ cứu nạn đuối nước khi xảy ra tình huống.

5. Trạm Y tế phường

- Chủ động triển khai công tác phòng, chống tai nạn, thương tích và đuối nước cho trẻ em theo hướng dẫn của Sở Y tế; tăng cường phối hợp với các trường học, Đoàn thanh niên phường và các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn kỹ năng sơ cứu, cấp cứu tai nạn đuối nước trong cộng đồng, giáo viên, phụ huynh học sinh và học sinh.

- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, thuốc, vật tư y tế và trang thiết bị cấp cứu để kịp thời tiếp nhận, cấp cứu trẻ em bị đuối nước.

- Phối hợp thống kê, theo dõi tình hình tai nạn thương tích, đuối nước trên địa bàn để tham mưu giải pháp phòng ngừa hiệu quả.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội phường

- Đẩy mạnh tuyên truyền đến Hội viên và Nhân dân về trách nhiệm quản lý, giám sát trẻ em; nâng cao kỹ năng phòng, chống đuối nước tại gia đình và cộng đồng.

- Tăng cường công tác giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, hỗ trợ, bảo vệ trẻ em nhất là việc thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho trẻ em và việc xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Đoàn Thanh niên chủ trì tổ chức tiếp nhận học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương; xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động hè, sân chơi an toàn, lành mạnh; thành lập các đội hình thanh niên tình nguyện tham gia quản lý, giám sát trẻ em tại các tổ dân phố. Phát huy vai trò xung kích, nòng cốt của lực lượng Đoàn viên, Thanh niên, Hội đồng Đội trong công tác tuyên truyền, giáo dục, hướng dẫn học sinh kỹ năng phòng, chống đuối nước tại địa bàn dân cư. Phối hợp với các tổ dân phố tích cực tuần tra, tuyên truyền, nhắc nhở học sinh các khu vực nước sâu nguy hiểm có nguy cơ xảy ra đuối nước trong thời gian học sinh nghỉ học.

- Phối hợp tổ chức các lớp học bơi, hướng dẫn kỹ năng an toàn dưới nước, kỹ năng cứu hộ, cứu nạn cho thanh thiếu nhi trong dịp hè.

7. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường

- Xây dựng kế hoạch triển khai công tác phòng, chống đuối nước phù hợp với tình hình thực tế của từng nhà trường; đưa nội dung giáo dục kỹ năng phòng, chống đuối nước vào các hoạt động giáo dục thường xuyên.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục học sinh về kỹ năng an toàn trong môi trường nước thông qua các tiết học, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ.

- Tổ chức cho học sinh ký cam kết chấp hành các quy định về phòng, chống đuối nước; phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh trong quản lý học sinh ngoài giờ học, đặc biệt trong dịp nghỉ hè.

- Chủ động phối hợp với các cơ sở đủ điều kiện tổ chức dạy bơi an toàn cho học sinh, khuyến khích học sinh tham gia các lớp học bơi, học kỹ năng cứu đuối.

- Thường xuyên rà soát cơ sở vật chất trong khuôn viên trường học, bảo đảm an toàn cho học sinh; kịp thời khắc phục các nguy cơ tiềm ẩn gây mất an toàn; từng bước tham mưu xây dựng và vận hành hiệu quả bể bơi (cố định hoặc di động) trong nhà trường;

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác phòng, chống đuối nước theo quy định

8. Các Tổ dân phố

- Tăng cường công tác quản lý, tuyên truyền phòng, chống đuối nước cho trẻ em tại địa bàn quản lý. Lồng ghép nội dung phổ biến kiến thức, kỹ năng an toàn trong môi trường nước vào các buổi sinh hoạt chi bộ, cuộc họp tổ dân phố, sinh hoạt chi đoàn - chi hội.

- Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; vận động, nâng cao trách nhiệm của gia đình trong việc trông giữ, giám sát, nhắc nhở trẻ em về nguy cơ và kỹ năng phòng, chống đuối nước. Chủ động rà soát, lập danh sách trẻ em trong độ tuổi chưa biết bơi để vận động gia đình cho con em đi học bơi và học kỹ năng an toàn trong môi trường nước.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra địa bàn nhằm phát hiện kịp thời các vị trí nguy hiểm mới phát sinh để báo cáo UBND phường (qua phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công) xử lý.

9. Đề nghị các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn

- Quan tâm phối hợp, hỗ trợ nguồn lực, kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ công tác phòng, chống đuối nước và tổ chức dạy bơi cho học sinh.

- Tạo điều kiện cho học sinh được tiếp cận, sử dụng các bể bơi, địa điểm luyện tập bơi an toàn với mức chi phí phù hợp.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Các cơ quan, đơn vị, trường học định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND phường (qua phòng Văn hóa - Xã hội) trước ngày 01/12 hằng năm để tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch về Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Phòng Văn hóa - Xã hội theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025 - 2035 trên địa bàn phường Hoa Lư. Căn cứ nhiệm vụ giao, UBND phường đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các tổ chức chính trị - xã hội phường;
- Các phòng, đơn vị: Văn hóa - Xã hội, KTHT&ĐT, Văn phòng HĐND&UBND, Công an phường,
- Trạm Y tế, Trung tâm Dịch vụ SNC;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hải Hà